

Số: 58 /KHCL-MNXTN

Thanh Nưa, ngày 31 tháng 08 năm 2021

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030**

Trường mầm non Xã Thanh Nưa được thành lập và đi vào hoạt động theo Quyết định số 606/QĐ-UB-TC ngày 25/9/1996 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên. Trung tâm trường được đặt tại Bản Mẻn, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Trường có 2 điểm trường lẻ là Hạ Thanh và Nà Lóm. Năm 2009, trường được tách ra thành 2 trường là trường mầm non xã Thanh Nưa, trường mầm non xã Hua Thanh và tiếp tục hoạt động với tên gọi này cho đến nay.

Chức năng nhiệm vụ của trường theo quy định tại Điều lệ trường mầm non là: Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường. Tổ chức thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 06 tuổi. Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục. Huy động trẻ em lứa tuổi mầm non đến trường; quản lý trẻ em; tổ chức giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi trong phạm vi được phân công; thực hiện hỗ trợ các cơ sở giáo dục mầm non khác trên địa bàn nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục theo phân công của cấp có thẩm quyền. Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa. Tham mưu với chính quyền, phối hợp với gia đình hoặc người chăm sóc trẻ em và tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Trong 26 năm thành lập và phát triển, nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên, của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự giúp đỡ về mọi mặt của các cơ quan đơn vị, các tổ chức thiện nguyện cùng với sự nỗ lực cố gắng không ngừng của tập thể CBQL, GV, NV và các bậc phụ huynh nên nhà trường đã đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, nhiều thành tích xuất sắc: Nhiều năm liên trường đạt danh hiệu tập thể lao động

tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc; được Sở GD&ĐT, UBND huyện tặng giấy khen; Tổ chức Công đoàn nhiều năm đạt công đoàn vững mạnh trở lên. Chi bộ Đảng trong nhà trường nhiều năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Năm 2005 nhà trường vinh dự được công nhận là trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I và sau nhiều năm duy trì năm học 2020-2021 nhà trường công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Đối tượng phục vụ của nhà trường: Trẻ em từ 03 tháng tuổi đến 6 tuổi (bao gồm cả trẻ khuyết tật có thể học hòa nhập).

Trường nằm trên địa bàn xã Thanh Nưa, là một xã biên giới của huyện Điện Biên (có đường biên giới giáp với CHDCND Lào). Địa bàn xã rộng nằm rải rác hai bên quốc lộ và nằm sâu giáp núi, có 14 thôn bản với trên 1200 hộ dân. Dân cư khá đông, đất nông nghiệp rộng, đa số nhân dân sống bằng nghề làm ruộng, làm thuê. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Địa bàn có một số cơ quan một số doanh nghiệp nhỏ hoạt động trên địa phận của xã như Trung đoàn cảnh sát cơ động, Tiểu đoàn cảnh sát cơ động; Trung tâm sát hạch lái xe; Trường trung học phổ thông xã Thanh Nưa... góp phần phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội tại địa phương...

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

Căn cứ Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 05 tháng 2 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt kế hoạch hành động "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế tỉnh Điện Biên".

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ V/v phê duyệt đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025.

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 8/10/2018 ban hành quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 8/10/2018 ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2019 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Căn cứ Nghị quyết đại hội đại biểu đảng bộ xã Thanh Nưa lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025, số 01-NQĐH ngày 20-3-2020 của Đảng bộ xã Thanh Nưa.

Căn cứ Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX nhiệm kỳ 2020-2025, số 01-NQ/ĐH ngày 07-7-2020 của Đảng bộ huyện Điện Biên.

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của chính phủ Quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Ban hành điều lệ trường Mầm non.

Căn cứ Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 V/v Ban hành chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo.

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 V/v sửa đổi bổ sung một số nội dung chương trình GDMN.

Căn cứ Kế hoạch số 830/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ công văn số 371/PGDĐT-CM ngày 05/4/2021 của Phòng GD&ĐT huyện Điện Biên về việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục.

2. Căn cứ thực tiễn: Thực trạng phát triển giáo dục của nhà trường

Trong giai đoạn 2015 – 2020, nhà trường đã có những bước phát triển đột phá, lớn mạnh về mọi mặt, đó là:

Thứ nhất: Quy mô trường lớp được mở rộng cả về số lớp và số học sinh, tỷ lệ huy động trẻ ra lớp ngày một tăng cao, cứ năm sau lại cao hơn năm trước. Đến năm học 2020 – 2021, tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 50,5%, tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 100%. Nhà trường đã thực hiện duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi hằng năm với 100% trẻ em 5 tuổi đến trường và hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non.

Thứ hai: Đội ngũ CBQL, GV, NV được bổ sung và kiện toàn đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu; được tham gia đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu về chất lượng; có 100% CBQL, GV có trình độ đào tạo đạt trên chuẩn; hằng năm có từ 70% trở lên giáo viên dạy giỏi các cấp; năm học 2020 – 2021 có 90,9% giáo viên dạy giỏi trong đó cấp tỉnh, cấp huyện đạt 50%. 100% giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đạt từ khá trở lên.

Thứ ba: Chất lượng chăm sóc-giáo dục trẻ từng bước được nâng lên, 100% số trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường, chất lượng bữa ăn được cải thiện cả về lượng và về chất, công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ được quan tâm, do đó tỉ lệ trẻ duy dinh dưỡng thể cân nặng và chiều cao hằng năm có chiều hướng giảm. Các hoạt động giáo dục được đổi mới theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”, việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ được coi trọng, do đó tỉ lệ trẻ đạt các mục tiêu phát triển cuối độ tuổi luôn đạt ở mức cao với trên 93% trở lên.

Thứ tư: Cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường được đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải thiện cả ở trung tâm và điểm trường đáp ứng yêu cầu dạy và học. Đến nay trường Mầm non xã Thanh Nưa đã trở thành một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát; có đủ các phòng học, phòng chức năng, có các khu vực cho trẻ hoạt động, trải nghiệm và khám phá.

Thứ năm: Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được chú trọng. Nhà trường đã thực hiện các quy trình tự đánh giá và

đề nghị đánh giá ngoài; năm học 2020 – 2021 nhà trường đã được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Thứ sáu: Công tác XHH giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực. Nhà trường đã huy động được nhiều nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân đầu tư cho việc xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan môi trường giáo dục với kinh phí hàng tỉ đồng và hàng nghìn ngày công lao động,...

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu mang tính đột phá, trong những năm qua, nhà trường vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, đó là:

Một là: Do tỉ lệ dân số có những năm tăng đột biến dẫn đến tình trạng số học sinh/lớp bị quá tải.

Hai là: Một số lớp học và công trình vệ sinh được xây dựng quá lâu nên đã xuống cấp ở nhiều hạng mục (nền, mái, tường, hệ thống thoát nước...); Phòng ngủ cho các lớp nhà trẻ chưa đảm bảo diện tích theo quy định. Hệ thống nước sạch cho sinh hoạt của trung tâm và điểm trường chưa ổn định; hệ thống máy móc phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, học tập thiếu và cũ,...

Ba là: Một bộ phận giáo viên còn ngại đổi mới, tiếp cận bắt nhịp với những thay đổi theo xu hướng giáo dục hiện đại; Một số nhân viên có tuổi và chưa qua đào tạo nên việc giao các nhiệm vụ chuyên môn còn hạn chế.

Bốn là: Học sinh đa số học sinh là người dân tộc thiểu số, cha mẹ thuần nông nên việc cho trẻ tiếp cận với xu hướng mới còn dè dặt, việc vận động ủng hộ tài trợ cho giáo dục tại địa phương chưa nhiều; nhận thức của một bộ phận nhân dân về GDMN còn hạn chế nên chưa có sự phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

Căn cứ kết quả đạt được cũng như những tồn tại, hạn chế của nhà trường trong những năm qua, Trường Mầm non xã Thanh Nưa xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 định hướng đến năm 2030 như sau:

II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

1.1. Về cơ cấu tổ chức nhà trường

Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức theo đúng quy định trong Điều lệ trường mầm non gồm:

- Có 01 chi bộ độc lập với tổng số 21 đảng viên, tỉ lệ đảng viên: 21/29 đạt 72,4%.
- Có tổ chức công đoàn với tổng số công đoàn viên là 29 người.
- Có Hội đồng trường với 07 thành viên.
- Có 02 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng; tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ văn phòng có tổ trưởng.

1.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổng số CBGVNV 29 người, trong đó: Nữ: 27, Dân tộc: 9. Chia ra: CBQL: 03 người, nữ: 03; Giáo viên: 22 người, nữ: 22, dân tộc: 06; nhân viên: 04 người, nữ: 02, dân tộc: 03 (01 người hợp đồng theo nghị định 68/2000, 01

người hợp đồng theo Nghị định 161/2018); số lượng CBQL, GV, NV đủ theo quy định.

- Trình độ chuyên môn của đội ngũ: Đại học: 25; cao đẳng: 0; trung cấp: 02; chưa qua đào tạo: 02. 100% CBQL, GV có trình độ đào tạo đạt trên chuẩn. 100% giáo viên xếp loại chuyên môn khá, giỏi trong đó giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi các cấp là 20/22 giáo viên đạt 91%.

- Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với trường, với lớp; luôn quyết tâm mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra, đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung.

1.3. Về quy mô trường/lớp, học sinh và chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ

- Trường có 01 điểm trường chính và 02 điểm trường lẻ gồm điểm trường Hạ Thanh và Nà Lốm đặt tại nơi đông dân cư thuận tiện cho việc cha mẹ đưa đón trẻ đến trường.

- Năm học 2021 – 2022, trường có 11 lớp với 285 học sinh, trong đó: Nhà trẻ; 4 lớp với 78 học sinh; mẫu giáo: 7 lớp với 207 học sinh.

- Trong những năm học qua, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường luôn được duy trì và giữ vững đạt ở mức cao, hằng năm có trên 95% số trẻ có sự phát triển ở kênh bình thường; có trên 93% số trẻ đạt các mục tiêu phát triển cuối độ tuổi; có 100% số trẻ được ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày, 100% trẻ em dân tộc thiểu số được tăng cường tiếng Việt; 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được công nhận hoàn thành Chương trình GDMN. Đa số các cháu được đi học từ lứa tuổi nhà trẻ nên trẻ ngoan ngoãn, có nề nếp, có kỹ năng sống cần thiết phù hợp với độ tuổi.

1.4. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường có đủ phòng học phục vụ cho hoạt động dạy và học gồm: 11 phòng, trong đó: Kiên cố: 8, bán kiên cố: 3; tỷ lệ 01 phòng/lớp. Trường có đủ các phòng chức năng như: Phòng giáo dục nghệ thuật, phòng thư viện, phòng tin học-ngoại ngữ, văn phòng trường, phòng họp, phòng làm việc của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng...

11/11 lớp có đủ đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/2015/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT.

Sân chơi trung tâm và điểm trường Nà Lốm lát gạch chống trơn, điểm trường Hạ Thanh có sân chơi láng xi măng; có hàng rào bao quanh; trung tâm có bếp nấu ăn bán trú cho trẻ. Các điểm trường đều thiết kế khu vận động đủ cho trẻ chơi với mái che và trải thảm cỏ đảm bảo mát mẻ và sạch sẽ.

Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại; đồ dùng đồ chơi thiết bị được trang cấp tương đối đầy đủ, đồng bộ, phù hợp với từng độ tuổi.

1.5. Mối quan hệ đối nội, đối ngoại

Đối nội: Trường xây dựng được khối đoàn kết nội bộ cao, các đồng nghiệp quan tâm giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ. Các phụ huynh trong trường quan tâm ủng hộ nhà trường trong xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan môi trường, phối kết hợp chăm sóc giáo dục trẻ.

Đối ngoại: Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền địa phương, của lãnh đạo phòng, lãnh đạo huyện. Nhà trường cũng xây dựng được mối quan hệ tốt với các cơ quan đoàn thể trên địa bàn cũng như các đơn vị lân cận, các tổ chức doanh nghiệp hay các cá nhân phụ trách các chương trình từ thiện để huy động các nguồn đóng góp ủng hộ, hỗ trợ như Tiểu đoàn cảnh sát cơ động, Trung đoàn cảnh sát cơ động, Trung đoàn 82, Cảng hàng không Điện Biên...

1.6. Thành tích nổi bật của nhà trường

Trong những năm gần đây trường luôn đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc, được UBND huyện, Sở GD&ĐT tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của ngành. Được Sở GD&ĐT chọn là địa điểm tập huấn chuyên đề Tăng cường Tiếng Việt của Bộ GD&ĐT; Thi điểm cấp bộ thực hiện đánh giá trẻ theo quá trình; thực hiện mô hình xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm cấp huyện. Trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

2. Điểm yếu

2.1. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Đa số giáo viên trẻ nên còn non trẻ, một số giáo viên lớn tuổi việc trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo và vận dụng đổi mới phương pháp dạy học còn hạn chế.

- Có 02 nhân viên bảo vệ và nhân viên phục vụ chưa qua đào tạo.

2.2. Về cơ sở vật chất, thiết bị

- Một số hạng mục cơ sở vật chất tại trung tâm và điểm trường được xây dựng từ năm 2004 đang bị xuống cấp: mốc, thấm dột...khó xử lý.

- Nhà trường còn thiếu một số hạng mục như khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; nhà vệ sinh cho trẻ tại điểm trường Hạ Thanh chưa đủ diện tích theo số lượng trẻ.

- Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại trung tâm và các điểm trường còn chưa phong phú.

2.3. Về nguồn lực tài chính

Nguồn lực tài chính về ngân sách đầu tư cho các hoạt động xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị, tổ chức các hoạt động chuyên môn, phong trào rất hạn chế, chủ yếu huy động từ các nguồn vận động tài trợ ủng hộ nên mới đáp ứng

được phân nào nhu cầu cải tạo và xây dựng cảnh quan môi trường phục vụ công tác dạy và học cho trẻ.

3. Cơ hội

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm phát triển giáo dục mầm non, nhiều chế độ, chính sách mới hỗ trợ cho giáo viên và học sinh miền núi, vùng khó khăn được ban hành. Tình hình kinh tế - xã hội của xã đã có những bước chuyển biến, đời sống của nhân dân dần dần được cải thiện, nhu cầu học tập của con em ngày càng cao.

Nhận thức của nhân dân và cha mẹ trẻ về giáo dục mầm non có nhiều chuyển biến tích cực: Cấp ủy và chính quyền địa phương đã quan tâm đến phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn; gia đình và cộng đồng đã có sự phối kết hợp khá chặt chẽ với nhà trường trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con, em mình.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đa phần còn trẻ, khỏe, nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

4. Thách thức

GDMN là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, sự đổi mới của chương trình giáo dục các cấp học, đặc biệt là bậc tiểu học đòi hỏi giáo dục mầm non cần tạo ra sự tiếp nối có hiệu quả, chuẩn bị nền tảng tốt nhất cho trẻ vào lớp 1 phổ thông và việc học suốt đời.

Xã hội ngày càng phát triển vì thế đòi hỏi chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ phải được nâng cao. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên phải được đẩy mạnh thích ứng linh hoạt với hoàn cảnh thực tế.

Cơ sở vật chất trường lớp, trang thiết bị công nghệ thông tin đang xuống cấp, thường xuyên hỏng phải sửa chữa lớn chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của nhà trường.

Nguồn tài chính hạn hẹp chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách nhà nước do đó việc huy động các nguồn vận động tài trợ và xã hội hóa góp phần quan trọng trong việc huy động nguồn lực tài chính đáp ứng được nhu cầu xây dựng và phát triển của nhà trường.

Đơn vị trường mầm non Thanh Trường giáp địa bàn xã Thanh Nưa hiện đang xây dựng khang trang, hiện đại, nếu không tổ chức dạy và học tốt với nhiều hoạt động mũi nhọn sẽ khiến một bộ phận lớn học sinh có khả năng học trái tuyến khi trường đi chính thức đi vào hoạt động.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường mầm non xã Thanh Nưa hướng đến xây dựng trường mầm non đạt được những yêu cầu tốt nhất trong chăm sóc giáo dục và chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, giúp trẻ phát triển hoàn thiện về thể chất, tinh thần cũng như những kỹ năng sống của trẻ ngay từ nhỏ. Khuyến khích trẻ không ngừng phát triển các mối quan hệ tự nhiên và xã hội xung quanh mình, từ đó kích thích sự tò mò ham

thích khám phá, mong muốn tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ, điều này sẽ giúp các bé tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, có khả năng tư duy sáng tạo, phát triển về trí tuệ lẫn nhân cách một cách toàn diện.

2. Sứ mệnh

Sứ mệnh của trường Mầm non xã Thanh Nưa là mang đến cho trẻ em một môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, khơi gợi cảm hứng sáng tạo được xây dựng trên nền tảng văn hóa dân tộc địa phương nhằm đào tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh; trí tuệ thông minh; nhân cách hoàn thiện; đồng thời, cho phép trẻ được tự do khám phá và trải nghiệm để các con phát huy được hết những khả năng, nội lực tiềm ẩn của bản thân, được phát triển theo phương châm "*Trẻ là trung tâm trong quá trình nuôi, dạy*".

3. Giá trị cốt lõi

Để đem lại môi trường an toàn, thân thiện và hiệu quả cho việc học tập và phát triển của trẻ, trường Mầm non xã Thanh Nưa cam kết xây dựng những nhân tố tích cực và trách nhiệm, luôn thể hiện và nêu cao các giá trị cốt lõi sau:

Trung thực: Hành động đúng đắn và có thái độ tôn quý những điều mình làm.

Tôn trọng: Tôn quý và gìn giữ phẩm giá của bản thân mình, người khác và môi trường chung quanh.

Yêu thương, chia sẻ: Nuôi dưỡng lòng yêu thương con người và thế giới xung quanh ở trẻ.

Cảm thông: Tìm cách thấu hiểu, trân quý cảm xúc và hành vi của người khác.

Hợp tác: Cùng nhau nỗ lực, hành động vì mục đích và mục tiêu chung nhất.

Đề cao 5 giá trị cốt lõi giúp trẻ em phát triển hài hòa về các mặt thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, khơi dậy và phát huy tối đa những khả năng tiềm ẩn; hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, những năng lực, phẩm chất cần thiết làm nền tảng để trở thành công dân toàn cầu, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một và việc học tập suốt đời.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại; duy trì các tiêu chuẩn của trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Có đủ số lượng CBQL, GV, NV theo quy định.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, phần đầu hằng năm có từ 80% trở lên giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, trong đó có từ 50% trở lên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện, cấp tỉnh.

- 100% cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng về CNTT, biết sử dụng thành thạo máy tính; nhận, gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả. Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 50% và đạt 80% vào năm 2025.

- Hằng năm có 100% CBQL, GV, NV đăng ký thi đua, trong đó có 90% trở lên đạt các danh hiệu lao động tiên tiến, có từ 10% trở lên cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng hàng năm được đánh giá đạt khá trở lên theo chuẩn Hiệu trưởng. 100% giáo viên được đánh giá xếp loại đạt trở lên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong đó xếp loại khá đạt 90% trở lên.

- 100% Cán bộ, viên chức được đánh giá xếp loại viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

- Phát triển 2-3 đảng viên mới; Chi bộ luôn đạt "Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên".

- Có từ 1-2 CBQL, giáo viên trong diện quy hoạch được tham gia học trình độ trung cấp lý luận chính trị.

3.2. Về học sinh

a) Quy mô trường lớp:

- Nâng tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp, phần đầu:

- + Trẻ 0 – 2 tuổi: Đạt 55%.

- + Trẻ 3 – 5 tuổi: Đạt 100%.

- Hằng năm, huy động đảm bảo chỉ tiêu về số lớp, số học sinh được UBND huyện giao.

b) Chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ

- 100% số trẻ được ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày; được đảm bảo an toàn tuyệt đối, được chăm sóc - giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- 100% số trẻ được khám sức khỏe chuyên khoa, kiểm tra sức khỏe, cân đo định kỳ và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi thấp còi giảm xuống dưới 3%.

- 100% số trẻ được giáo dục các kỹ năng sống cơ bản, có các thói quen vệ sinh, các hành vi văn minh, có các kỹ năng tự phục vụ bản thân. Mạnh dạn, tự tin tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường.

- Từ 95% trở lên trẻ mẫu giáo được đánh giá đạt theo 5 lĩnh vực phát triển, 90 % nhà trẻ đạt theo 4 lĩnh vực phát triển.

- Hằng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và có tiết mục đạt giải thưởng cấp huyện.

- Trẻ mẫu giáo lớn học Tiếng Anh đạt 60 % và trẻ mẫu giáo nhỡ đạt 20 % trở lên.

- Hằng năm trường đạt trường học an toàn, phòng tránh thương tích.

- 100% trẻ dân tộc được tăng cường Tiếng Việt.

3.3. Thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Huy động 100% số trẻ 5 tuổi trên địa bàn ra lớp.

- Có đủ phòng học, thiết bị cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Hằng năm có 100% trẻ em 5 tuổi hoàn thành Chương trình GDMN.

3.4. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục

- Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, đạt trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, tiến tới đạt chuẩn giáo dục cấp độ 4.

3.5. Cơ sở vật chất, thiết bị

- Mở rộng khuôn viên nhà trường tại điểm trường Nà Lôm đảm bảo diện tích theo quy định điều lệ trường Mầm non.

- Tu sửa nâng cấp các công trình phụ trợ, lớp học từ trung tâm tới các điểm trường có nguy cơ xuống cấp do xây dựng đã lâu.

- Xây dựng môi trường học tập tại trung tâm và các điểm trường an toàn, lành mạnh và xanh sạch đẹp, phù hợp với yêu cầu của ngành và điều kiện thực tế của địa phương.

- Hàng năm bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi thiết bị dạy học đảm bảo đủ cho từng độ tuổi.

3.6. Về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC cho nhà trường

- Tu sửa các phòng học đã xuống cấp; cấp phát bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi cho các lớp đảm bảo đủ theo VBHN 01/2015.

- Huy động sự ủng hộ, vận động tài trợ của cha mẹ học sinh và các nguồn lực XHH của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa bàn để xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, mua sắm đồ dùng phục vụ trực tiếp học tập và sinh hoạt của học sinh.

- Sử dụng nguồn kinh phí thu học phí và cấp bù miễn giảm học phí hằng năm để xây dựng, tu sửa nhỏ cơ sở vật chất.

- 100% giáo viên tham gia tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhóm/ lớp.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thống nhất giữa nhà trường với cha mẹ học sinh về các khóa thu dịch vụ và thu thỏa thuận nhằm phục vụ trực tiếp cho học tập, sinh hoạt, ăn bán trú của học sinh.

V. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, KINH PHÍ

1. Các nhóm giải pháp

1.1. Giải pháp về con người

*** Giải pháp về đội ngũ**

- Xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên mầm non theo từng năm học phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Hàng năm có kế hoạch tham mưu với các cấp bổ sung đủ số lượng CBQL, nâng cao chất lượng và chuyên nghiệp hoá đội ngũ cán bộ quản lý, đảm bảo 100% cán bộ quản lý trong nhà trường được bồi dưỡng quản lý nhà nước hoặc quản lý chuyên ngành; có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

- Xây dựng đội ngũ CBQL, GV, NV đảm bảo đủ về số lượng; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức lối sống tốt; yêu nghề mến trẻ; có năng lực và trình độ chuyên môn từ loại Khá trở lên; năng động sáng tạo, luôn đáp ứng kịp thời những thay đổi và yêu cầu trong từng giai đoạn; có khả năng ứng dụng tin học cơ bản vào quản lý và dạy học một cách hiệu quả;

- Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên bằng nhiều hình thức như: tự bồi dưỡng, đăng ký học nâng chuẩn, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng hè, chuyên đề do các cấp tổ chức...

- Tổ chức có hiệu quả Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi cấp huyện, cấp tỉnh; thi làm đồ dùng, đồ chơi và sử dụng thiết bị dạy học có chất lượng nhằm nhân rộng điển hình tiên tiến trong chuyên môn.

- Đề xuất tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, cho giáo viên đi tham quan, học tập ở các đơn vị trường bạn trong và ngoài huyện;

- Xây dựng cơ quan đạt chuẩn văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ trong đơn vị, chăm lo đầy đủ về đời sống, vật chất, tinh thần trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động.

- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ, nâng cao ý thức trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong nhà trường về tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò của việc duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3; lộ trình thẩm định công nhận lại vào năm 2025.

- Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chuẩn nghề nghiệp GVMN đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

1.2. Giải pháp về chất lượng

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ mầm non, kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng và béo phì. Phối hợp với trạm y tế xã Thanh Nưa, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng trẻ. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, có kỹ năng sống, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường...

Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá.

Thường xuyên tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

Phát triển các hoạt động giao lưu, rèn luyện của học sinh và giáo viên nhằm nâng cao kỹ năng sống và văn hóa nghề nghiệp.

- Giải pháp chuyên đề tăng cường Tiếng Việt: Tích cực lồng ghép các nội dung tăng cường tiếng Việt trong các hoạt động trong ngày cho trẻ; Lồng ghép các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ cha mẹ trẻ tăng cường Tiếng Việt cho trẻ, tạo môi trường giao tiếp tích cực tại gia đình và cộng đồng. Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi TCTV cho trẻ tại lớp, vận động phụ huynh tham gia làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ tại nhà mang đến hoặc thông qua các hội thi...; khai thác

hiệu quả các góc sách truyện, phòng phòng thư viện nhà trường. Huy động bổ sung các đầu sách truyện, tài liệu, học liệu hàng năm bằng việc quyên góp, ủng hộ, kêu gọi tài trợ; Tổ chức các hoạt động tạo cho trẻ cơ hội giao lưu bằng Tiếng Việt như : Giao lưu giữa các nhóm lớp, giao lưu” Bé đọc thơ, kể chuyện diễn cảm”, đóng kịch, diễn rối, hát..., giao lưu trò chơi vận động, trò chơi dân gian.

- Giải pháp thực hiện Kế hoạch Tôi yêu Việt Nam: Xây dựng kế hoạch tôi yêu Việt Nam hằng năm, bảo đảm các điều kiện cần thiết để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chot rẻ về ATGT, lồng ghép trong các hoạt động giáo dục trong ngày cho trẻ đảm bảo linh hoạt, hiệu quả; Tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, các hoạt động giao lưu cho trẻ mẫu giáo về giáo dục ATGT giữa các khối lớp, giữa các trường trong huyện, ghi hình bằng các đoạn video lưu trữ kho tài liệu của nhà trường để làm cơ sở cho việc đánh giá rút kinh nghiệm thực hiện chương trình; Bổ sung các các thiết bị, đồ dùng đồ chơi để thực hiện nội dung ATGT; cải tạo xây dựng sa hình giao thông đường bộ tại vị trí thích hợp tại trung tâm và điểm trường; Phối hợp với cha mẹ trẻ để tổ chức thực hiện chương trình hiệu quả, thu hút cha mẹ trẻ và cộng đồng tham gia vào hoạt động giáo dục ATGT.

- Giải pháp cho trẻ làm quen tiếng Anh: Tuyên truyền các văn bản về tổ chức thực hiện dạy chương trình Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo tại các buổi họp, các buổi đón trả trẻ, vận động cha mẹ đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, hợp đồng với các trung tâm uy tín với chương trình học đã được Sở GD&ĐT thẩm định, phê duyệt. Tạo môi trường tiếng Anh phong phú tại lớp học và phòng học tin học- ngoại ngữ cho trẻ. Tăng cường các thiết bị đảm bảo cho việc dạy và học Tiếng Anh được hiệu quả; bố trí thời gian hợp lý đảm bảo thực hiện chương trình GDMN và thời lượng học tiếng Anh cho trẻ.

- Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm trong bếp ăn tập thể đảm bảo đủ các yêu cầu về điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; Tăng cường giám sát việc tổ chức bữa ăn bán trú của trẻ và khuyến khích cha mẹ, cộng đồng tham gia giám sát quy trình tổ chức bán trú và chất lượng bữa ăn cho trẻ; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi sống, mới, có sẵn tại địa phương, sử dụng luôn trong ngày, không sử dụng thực phẩm đông lạnh; Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nước ăn uống và sinh hoạt đảm bảo vệ sinh, xét nghiệm nước sạch theo quy định.

1.3. Giải pháp về tài chính

Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi trong các hoạt động của trường hợp lý.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

Làm tốt công tác tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực tài chính để xây dựng và phát triển nhà trường.

1.4. Giải pháp về hạ tầng cơ sở

Chủ động, tích cực tham mưu với UBND xã, Phòng GD&ĐT đầu tư kinh phí từ ngân sách nhà nước để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho nhà trường. Tiếp tục huy động các nguồn đóng góp của CMHS, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm trong và ngoài địa bàn xã Thanh Nưa để xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường. Thường xuyên kiểm tra, thống kê thiết bị, đồ dùng dạy học đã hết hạn sử dụng, đã hỏng để có kế hoạch thanh lý, mua sắm, sửa chữa, đề nghị cấp bổ sung.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để đầu tư xây dựng đầy đủ các phòng học, mua sắm, thay thế các thiết bị dạy học; chỉ đạo giáo viên khai thác triệt để các thiết bị chăm sóc, giáo dục trẻ; bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài; chú trọng xây dựng môi trường xanh- sạch- đẹp.

1.5. Giải pháp về mô hình quản lý: quản lý nhân lực, kiểm soát chất lượng dịch vụ

Quản lý tốt ngày giờ công, tăng hiệu quả lao động tại trường, giảm tải giáo viên phải mang việc về nhà làm.

Tập trung bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý và trình độ chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý để đáp ứng được các tiêu chuẩn của cán bộ quản lý trường học. Cử cán bộ quản lý tham gia đào tạo, bồi dưỡng các lớp lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý trường học.

Giảm bớt thủ tục hành chính trong công tác điều hành quản lý của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể như: hạn chế các buổi hội họp, triển khai nhanh đầy đủ và kịp thời các nội dung cần làm; đổi mới cách đánh giá, kiểm tra, khắc phục kịp thời và đạt hiệu quả các sai sót hạn chế của từng cá nhân và các tổ chức đoàn thể. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng đối với giáo viên và học sinh; đánh giá đúng năng lực của từng cá nhân. Bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực của từng người; tạo điều kiện cho những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được tham gia học tập các lớp nâng chuẩn trong từng năm học; chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật lao động, đảm bảo ý thức trách nhiệm và nề nếp làm việc.

Tích cực đổi mới công tác quản lý, phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, sở trường phát huy năng lực của từng cá nhân. Giữ vững khối đoàn kết nội bộ, phát huy vai trò trách nhiệm của các cá nhân và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện công bằng trong giáo dục, xây dựng trường học hạnh phúc, thân thiện học sinh tích cực.

1.6. Giải pháp về chuyên môn - kỹ thuật/công nghệ

Làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức hiệu quả mô hình xây dựng cộng đồng học tập dựa trên sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý trường học, quản lý chuyên môn, tuyên truyền phối kết hợp chăm sóc giáo dục và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ toàn diện.

Phát huy hiệu quả trang thiết bị điện tử, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm hỗ trợ quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ: Phần mềm Kidsmart, phổ cập. Sử dụng hợp lý các phần mềm xây dựng bài giảng tương tác điện tử.

Phát huy vai trò của mạng xã hội và Website để quảng bá cho các hoạt động chăm sóc giáo dục của nhà trường.

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện việc truyền đạt kiến thức và quản lý trẻ trong điều kiện, thời điểm dịch bệnh có nhiều diễn biến phức tạp.

1.7. Giải pháp về quan hệ

Nhà trường giữ vai trò nòng cốt, chủ động xây dựng mối quan hệ đoàn kết, gắn bó, dân chủ trong trường học. Chủ động gắn kết với ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp, các bậc cha mẹ trẻ phối hợp nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Tích cực tham gia các hoạt động của địa phương, tranh thủ sự ủng hộ giúp đỡ của với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, cơ quan đơn vị trong và ngoài địa bàn, các tổ chức, nhóm thiện nguyện nhằm tạo ra nguồn nhân lực, vật lực dồi dào cho nhà trường.

Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

1.8. Giải pháp về mạng lưới

Phát triển mạng lưới trường lớp phù hợp với nhu cầu của nhân dân trên địa bàn, huy động 100% trẻ mẫu giáo trên địa bàn ra lớp. Từng bước nâng cao tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ trên địa bàn ra lớp vượt chỉ tiêu phòng giao: năm học 2021-2022 huy động 50.5 %; năm học 2022-2023 huy động 51%; năm học 2023-2024 huy động 52%; năm học 2024-2025 huy động 53%; Năm 2030 huy động đạt 55% trẻ nhà trẻ trên địa bàn ra lớp.

2. Lộ trình thực hiện

Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2023

Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025

Giai đoạn 3: Từ năm 2026-2030

*** Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2023**

- Triển khai kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và báo cáo cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho kế hoạch.

- Cơ sở vật chất: Sửa chữa công trình vệ sinh, xin trang cấp đủ máy tính, đồ dùng đồ chơi theo quy định, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Xây mới khu vệ sinh cho CB, GV, NV tại trung tâm trường và nhà vệ sinh cho trẻ tại điểm trường Hạ Thanh.

- Chất lượng chăm sóc- giáo dục: Huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 51%, trẻ mẫu giáo đạt 100%, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho 100% trẻ, giảm thiểu tỉ lệ trẻ thấp còi và suy dinh dưỡng xuống dưới 5%, chất lượng giáo dục đạt trên 95% trong đó có 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non. Xây dựng trường học hạnh phúc. Giữ vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Chất lượng đội ngũ: Có 90% GV đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên (trong đó ít nhất 30% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức tốt), 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3

- Thi đua: Không có trường hợp xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc được UBND tỉnh tặng bằng khen, các tổ chức đoàn thể, chính trị trong nhà trường hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025**

- Thẩm định lại trường kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm học 2024-2025.

- Sửa chữa: Tham mưu sửa chữa phòng giáo dục nghệ thuật, 02 phòng học tại trung tâm, 02 phòng học tại điểm trường Nà Lôm; sửa hệ thống điện, nước sạch tại trung tâm. Xin đầu tư mới phòng ngủ cho trẻ nhà trẻ.

- Mua sắm bổ sung thiết bị đồ chơi dạy học tối thiểu theo thông tư cho các độ tuổi 04 bộ; Sửa chữa và thay mới 04 máy chiếu phục vụ cho hoạt động dạy và học; bổ sung đồ chơi ngoài trời.

- Nâng cao trình độ đào tạo: duy trì 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; 100% cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học; 100% giáo viên được xếp loại Khá chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên; 100% CBQL được đánh giá xếp loại Khá trở lên; 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức cuối năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Huy động trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 100% trở lên, nhà trẻ đạt 53% trở lên.

- Giáo viên giỏi: Cấp trường 90%, Cấp huyện 50% trở lên, tỉnh: 15%.

- Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động: CBGVNV phấn đấu tham gia các phong trào do các cấp tổ chức. Thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: An toàn giao thông, an ninh trật tự, Phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng: Các lớp thực hiện chương trình GDMN. Bé ngoan đạt: 97%, chuyên cần đạt 95% trở lên, riêng khối lớn đạt 97% trở lên. Sức khỏe bình thường đạt 95% trở lên; SDD nhẹ và thấp còi đạt dưới 5%. 100% trẻ khối mẫu giáo lớn hoàn thành chương trình GDMN. 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất lẫn tinh thần.

- Thi đua- khen thưởng: Tập thể lao động xuất sắc phần đầu UBND tỉnh tặng bằng khen; Cờ thi đua của UBND tỉnh; LĐTT đạt 100%. Trong đó có 15% đạt Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có 20% trở lên Đảng viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

*** Tầm nhìn đến 2030**

Phần đầu trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 4 và duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Cơ sở vật chất: Xây dựng đầy đủ các khối phòng học, phòng chức năng đảm bảo công tác dạy và học. Mua sắm trang thiết bị theo thông tư 01/BGD&ĐT bổ sung cho các lớp.

- 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; 100% cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học; 100% giáo viên được xếp loại khá chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên; 100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên; 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức cuối năm từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành Chương trình GDMN trẻ 5 tuổi. Hàng năm huy động trẻ 3-5 tuổi đạt 100%. Nhà trẻ huy động đạt từ 55 % trở lên.

- Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phần đầu kết nạp 01-02 đảng viên. Công đoàn giới thiệu 2 đoàn viên ưu tú cho đảng.

- Giáo viên dạy giỏi: Cấp trường 80-90%, cấp huyện-tỉnh 40-50.

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng: Các lớp thực hiện chương trình GDMN sửa đổi bổ sung phù hợp với điều kiện xã Thanh Nưa. Phần đầu bé ngoan đạt 97%, chuyên cần đạt 95% trở lên (riêng khối lớn đạt 97% trở lên). Sức khỏe ở kênh bình thường đạt 96% trở lên; SDD thể nhẹ cân và SĐ thể thấp còi dưới 3%. 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN. 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất lẫn tinh thần.

- Thực hiện công tác thi đua:

+ Chính quyền: Tập thể lao động xuất sắc, Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen, đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua. 100% CBGVNV đạt LĐTT (trong đó có 15% đạt chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh)

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 3-4 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Kinh phí

- Từ ngân sách sự nghiệp giáo dục hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và nguồn thu hợp pháp khác khoảng 19 tỷ đồng. Trong đó dự kiến chi như sau:

+ Xây dựng, sửa chữa, tu sửa cơ sở vật chất: 10 tỷ đồng.

+ Bổ sung thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu, tài liệu bồi dưỡng:

8 tỷ đồng.

+ Tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý: 50.000 triệu đồng

+ Truyền thông nâng cao nhận thức cho đội ngũ nhà giáo và cộng đồng: 50.000 triệu đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng dự thảo Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Lấy ý kiến góp ý của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh; xin ý kiến góp ý của UBND xã Thanh Nưa và các tổ chức đoàn thể có liên quan cấp xã về dự thảo chiến lược; Tiếp thu các ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo kế hoạch; Trình Hội đồng trường dự thảo kế hoạch, xin ý kiến góp ý và nghị quyết thông qua. Lập tờ trình đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch.

Công khai Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường tại bảng thông báo, Website nhà trường; công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh toàn trường.

Tổ chức triển khai và thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được cụ thể hóa thực hiện trong Kế hoạch phát triển của từng năm học. Trong quá trình xây dựng thực hiện nhiệm vụ hàng năm, nếu có điều chỉnh về các mục tiêu, chỉ tiêu so với kế hoạch chiến lược, Hiệu trưởng xin ý kiến Hội đồng trường và phải được hội đồng trường nhất trí thông qua và phê duyệt của phòng Giáo dục và Đào tạo mới được triển khai thực hiện.

Kết thúc giai đoạn thực hiện kế hoạch chiến lược, Hiệu trưởng tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch chiến lược làm cơ sở, căn cứ để xây dựng kế hoạch chiến lược cho giai đoạn tiếp theo.

2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai các công việc cụ thể theo lĩnh vực được phụ trách, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển được tốt hơn.

Tham mưu, hỗ trợ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển theo từng học năm học, giai đoạn.

3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược phát triển và hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển nhà trường theo giai đoạn, kế hoạch phát triển nhà trường theo từng năm học để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu-chi, mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường của giai đoạn và từng năm học.

7. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tham gia góp ý bản Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tham gia giám sát việc thực hiện các mục tiêu của chiến lược, đồng thời phối hợp cùng nhà trường thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

VI. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030 dựa trên cơ sở thực tế hiện có của nhà trường đã đạt được cùng với kế hoạch trong tương lai mà nhà trường sẽ phấn đấu vươn tới trong thời gian tới. Kế hoạch sẽ là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của nhà trường với tầm nhìn xa và phù hợp với xu thế của giáo dục hiện đại.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND huyện Điện Biên

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng, tu sửa thêm hệ thống lớp học, phòng ngủ, công trình vệ sinh đảm bảo yêu cầu theo quy định.
- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu, phù hợp với vị trí việc làm của nhà trường.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng, tu sửa thêm hệ một số hạng mục công trình đã xuống cấp đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác, chăm sóc giáo dục trẻ.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng, hỗ trợ nhà trường thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên các cấp; phát huy vai trò của CBQL, GV cốt cán cấp huyện, cấp tỉnh.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Có kế hoạch mở rộng diện tích đất cho trung tâm trường và điểm trường Nà Lồm để đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn tới.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non xã Thanh Nưa giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch phát triển hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- UBND xã Thanh Nưa;
- Lưu văn thư.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Tuyết Hương

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT

TRƯỞNG PHÒNG



Đang Thị Ngọc